

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08 /2018/HSST
Ngày 19/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Viết Ty** và ông **Bùi Văn Tuệ**

Thư ký phiên tòa: Ông **Ninh Viết Tùng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Bà **Hoàng Lê Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

NGUYỄN VĂN L. Sinh ngày 29/6/1985.

Nơi cư trú: Tổ 13, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: 02 tiền án - ngày 13/8/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 28/6/2016 bị Tòa án Quân sự khu vực 2 Quân khu 3 xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2017 đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Nguyễn Chí T**, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Tổ 13, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 13/11/2017, Nguyễn Văn L có hành vi làm hư hỏng cửa kính và đèn hậu bên trái xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Corolla Altis, Biển kiểm soát 28A-040.58 của anh Nguyễn Chí T. Hành vi của Nguyễn Văn L đã gây

thiệt hại về tài sản trị giá 7.550.000đ (Bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo Bản kết luận định giá tài sản số 218/HĐ-ĐGTS ngày 15/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H.

Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 24/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Văn L về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung – tái phạm nguy hiểm.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận: khoảng 6 giờ ngày 13/11/2016, bị cáo cầm trên tay phải 01 viên gạch hoa lát nền và tay trái cầm 01 con dao inox đi bộ từ nhà thuộc tổ 13, phường Đ, thành phố Hra phố K. Khi đi đến ngã ba giao giữa đường Nvà phố K thì bị cáo quay lại đến trước cửa nhà anh Nguyễn Chí T. Tại đây, bị cáo thấy có 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Corolla Altis, Biển kiểm soát 28A-040.58 của anh Nguyễn Chí T đang đỗ ở bên trái đường nên đã dùng viên gạch mang theo đập vào cửa kính phía sau bên trái của xe ô tô. Tiếp đó, bị cáo đi ra sau xe và đập viên gạch làm vỡ đèn hậu bên trái rồi ném viên gạch trúng vào phần kính chắn gió phía sau xe. Sự việc kết thúc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng cũng như quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 24 đến 30 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại anh Nguyễn Chí T không yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 28A-040.58. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh T yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại với số tiền là 7.550.000 đồng. Đây là yêu cầu hợp pháp, có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về xử lý vật chứng: Xe ô tô biển kiểm soát 28A-040.58 đã được trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập. Đối với 01 viên gạch hoa có diện 20x25cm, các mảnh nhựa, kính vỡ của xe ô tô không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận của bị cáo: anh T yêu cầu bị cáo bồi thường, bị cáo sẽ có trách nhiệm với thiệt hại đã gây ra.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và mong nhận được mức án thấp nhất để sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các tài liệu, đồ vật, chứng cứ đã thu thập được do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 6 giờ ngày 13/11/2017, Nguyễn Văn L có hành vi dùng gạch hoa lát nền đập phá làm hư hỏng cửa kính và đèn hậu bên trái xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Corolla Altis, biển kiểm soát 28A-040.58 của anh Nguyễn Chí T. Hành vi của Nguyễn Văn L đã gây thiệt hại về tài sản trị giá 7.550.000đ (Bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Bản thân bị cáo đã từng 02 lần bị kết án chưa được xóa án tích. Lân phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo L về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản với tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm" là hoàn toàn chính xác, có căn cứ. Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 không phải là điều khoản có lợi nên khi xét xử và quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm e khoản 2 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 1999) để áp dụng với hành vi phạm tội của bị cáo Lộc.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đập phá tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm song do coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có mức án phù hợp nhằm giáo dục các bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và được Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Chí T yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại với số tiền là 7.550.000đ. Xét đây là yêu cầu hợp pháp của người bị hại nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 28A-040.58 cùng các giấy tờ liên quan thu giữ trong quá trình điều tra đã được trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

Đối với 01 viên gạch hoa, các mảnh gạch đá cùng các mẫu nhựa, kính vỡ của xe ô tô đã thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 377.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm 2 khoản 2 Điều 143, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt, bị cáo Nguyễn Văn L 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 13/11/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Chí T số tiền 7.550.000đ (Bảy triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch hoa, các mẫu gạch vỡ cùng các mẫu vụn nhựa, kính. Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự

thành phố Hòa Bình và có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 22 /BB ngày 05/3/2018.

4. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 377.500đ (Ba trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Tuấn

